

Số: *16* /2023/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *02* tháng *11* năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công
sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực lưu trữ tỉnh Hưng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2010/TT-BNV ngày 29 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chỉnh lý tài liệu giấy;

Căn cứ Thông tư số 15/2011/TT-BNV ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ và vệ sinh tài liệu lưu trữ nền giấy;

Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật lập danh mục tài liệu hạn chế sử dụng của một phong lưu trữ và phục vụ độc giả tại phòng đọc;

Căn cứ Thông tư số 10/2012/TT-BNV ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật xử lý tài liệu hết giá trị;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BNV ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BNV ngày 28 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật bồi nền tài liệu giấy bằng phương pháp thủ công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 509/TTr-SNV ngày 25 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực Lưu trữ tỉnh Hưng Yên.

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực Lưu trữ tỉnh Hưng Yên, gồm:

- a) Chính lý tài liệu giấy;
- b) Xử lý tài liệu hết giá trị;
- c) Vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ;
- d) Vệ sinh tài liệu lưu trữ nền giấy;
- đ) Bồi nền tài liệu giấy bằng phương pháp thủ công;
- e) Lập danh mục tài liệu hạn chế sử dụng của một Phòng lưu trữ;
- g) Tạo lập cơ sở dữ liệu từ tài liệu lưu trữ nền giấy và dữ liệu tài liệu lưu trữ số không thuộc Danh mục bí mật Nhà nước;
- h) Phục vụ độc giả tại phòng đọc.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức Nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và tại lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử có sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực Lưu trữ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

b) Các cơ quan, tổ chức khác thuộc tỉnh Hưng Yên không sử dụng ngân sách nhà nước khuyến khích áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc lĩnh vực Lưu trữ quy định tại Quyết định này.

3. Định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực lưu trữ tỉnh Hưng Yên gồm

a) Định mức kinh tế - kỹ thuật chính lý tài liệu giấy áp dụng 100% định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Điều 3 Thông tư số 03/2010/TT-BNV ngày 29 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chính lý tài liệu giấy (đối với tài liệu công trình xây dựng cơ bản, việc phân loại dự án thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019).

b) Định mức kinh tế - kỹ thuật xử lý tài liệu hết giá trị áp dụng 100% định mức quy định tại Điều 4 Thông tư số 10/2012/TT-BNV ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật xử lý tài liệu hết giá trị.

c) Định mức kinh tế - kỹ thuật vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ áp dụng 100% định mức quy định tại Điều 3 Thông tư số 15/2011/TT-BNV ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ và vệ sinh tài liệu lưu trữ nền giấy.

d) Định mức kinh tế - kỹ thuật vệ sinh tài liệu lưu trữ nền giấy áp dụng 100% định mức quy định tại Điều 4 Thông tư số 15/2011/TT-BNV.

đ) Định mức kinh tế - kỹ thuật bồi nền tài liệu giấy bằng phương pháp thủ công áp dụng 100% định mức quy định tại Điều 4 Thông tư số 12/2014/TT-BNV ngày 28 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật bồi nền tài liệu giấy bằng phương pháp thủ công.

e) Định mức kinh tế - kỹ thuật tạo lập cơ sở dữ liệu từ tài liệu lưu trữ nền giấy và dữ liệu tài liệu lưu trữ số không thuộc Danh mục bí mật Nhà nước áp dụng 100% định mức quy định tại Điều 4 Thông tư số 04/2014/TT-BNV ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ.

g) Định mức kinh tế - kỹ thuật lập danh mục tài liệu hạn chế sử dụng của một Phòng lưu trữ áp dụng 100% định mức quy định tại Điều 4 Thông tư số 08/2012/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật lập danh mục tài liệu hạn chế sử dụng của một phòng lưu trữ và phục vụ độc giả tại phòng đọc (đối với tài liệu công trình xây dựng cơ bản, việc phân loại dự án thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019);

h) Định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ độc giả tại phòng đọc áp dụng 100% định mức quy định tại Điều 5 Thông tư số 08/2012/TT-BNV.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước tại Điều 2 Quyết định này, Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ và thủ trưởng các cơ quan có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực lưu trữ trên địa bàn tỉnh.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu làm căn cứ và các văn bản quy phạm pháp luật quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực lưu trữ trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới thì sẽ được thực hiện theo quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản mới thay thế đó.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước Hưng Yên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{NH}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Văn